

CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT WINDOW TRƯỜNG MINH

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT WINDOW TRƯỜNG MINH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TRUONG MINH WINDOW PRODUCTION AND TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: TRUONG MINH WINDOW JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108241561

3. Ngày thành lập: 19/04/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

138 đường Vạn Phúc, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02466813758

Fax:

Email: truongminhwindow@gmail.com Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
2.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
3.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
4.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
5.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
6.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
7.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
8.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
9.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Không bao gồm các hoạt động đấu giá theo luật Đấu giá số 01/2016/QH14)	4791
10.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
11.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: -Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh	4649
12.	Xây dựng nhà các loại	4100
13.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện	4659
14.	Bán buôn tổng hợp	4690
15.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
16.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129

17.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
18.	Xây dựng công trình công ích	4220
19.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
20.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
21.	Đại lý du lịch	7911
22.	Điều hành tua du lịch	7912
23.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
24.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
25.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
26.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
27.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
28.	Phá dỡ	4311
29.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt các loại cửa tự động, hệ thống đèn chiếu sáng, hệ thống hút bụi, hệ thống âm thanh, hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí...	4329
30.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
31.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
32.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
33.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn vật liệu xây dựng như gạch xây, ngói, đá, cát sỏi, xi măng, kính xây dựng, thiết bị lắp đặt vệ sinh...	4663
34.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
35.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
36.	Bốc xếp hàng hóa Loại trừ: Hoạt động của các nhà ga đường sắt, bến bãi ô tô, cảng hàng không, cảng biển, cảng sông	5224
37.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
38.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
39.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392

40.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn kiến trúc gồm: thiết kế và phác thảo công trình; lập kế hoạch phát triển đô thị và kiến trúc cảnh quan; - Thiết kế máy móc và thiết bị; - Thiết kế kỹ thuật và dịch vụ tư vấn cho các dự án liên quan đến kỹ thuật dân dụng, kỹ thuật đường ống, kiến trúc giao thông.	7110
41.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
42.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
43.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất cửa an toàn, cửa nhựa lõi thép, cửa kính khung nhôm	2599(Chính)
44.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
45.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
46.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
47.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
48.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
49.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
50.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
51.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
52.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
53.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751

6. Vốn điều lệ: 12.900.000.000 VNĐ

Mười hai tỷ chín trăm triệu đồng

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	VŨ THỊ KIM LIÊN	4/8 phố Nhuệ Giang, Phường Nguyễn Trãi, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	387.000	3.870.000.000	30,000	001182007741	
			Tổng số	387.000	3.870.000.000	30,000		
2	PHAN QUÝ VƯƠNG	Thôn Cao Xá, Thị trấn Trần Cao, Huyện Phù Cừ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	193.500	1.935.000.000	15,000	145625786	
			Tổng số	193.500	1.935.000.000	15,000		
3	PHAN VĂN HIỆU	Thôn Phù Cừ, Thị trấn Trần Cao, Huyện Phù Cừ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	709.500	7.095.000.000	55,000	033075001089	
			Tổng số	709.500	7.095.000.000	55,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHAN VĂN HIỆU

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 17/06/1975

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 033075001089

Ngày cấp: 12/05/2016

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Cao Xá, Thị trấn Trần Cao, Huyện Phù Cừ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Cao Xá, Thị trấn Trần Cao, Huyện Phù Cừ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội